

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI ÁNH DƯƠNG MIỀN BẮC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI ÁNH DƯƠNG MIỀN BẮC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ADMB Joint Stock Company

Tên công ty viết tắt: ADMB CO.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 4700292524

3. Ngày thành lập: 14/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Bản Tý, Xã Thanh Mai, Huyện Chợ mới, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

Điện thoại: 0969200608

Fax:

Email: anhduongmb@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả.	4632
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669

9.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng rau các loại.	0118
10.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
11.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
12.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa Chi tiết: Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
13.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
14.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145(Chính)
15.	Chăn nuôi gia cầm	0146
16.	Chăn nuôi khác	0149
17.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
18.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
19.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
20.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
21.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: - Trồng rừng và chăm sóc rừng cây thân gỗ; - Trồng rừng và chăm sóc rừng họ tre; - Trồng rừng và chăm sóc rừng khác.	0210
22.	Khai thác gỗ	0220
23.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Khai thác luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song mây... - Khai thác sản phẩm khác như cánh kiến, nhựa cây từ cây lâm nghiệp, cây lâm nghiệp đặc sản... - Khai thác gỗ cảnh, củi.	0231
24.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
25.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi cá	0322
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
27.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt Chi tiết: Giết mổ gia súc, gia cầm.	1010
28.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
29.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ. - Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ rau quả lưu động hoặc tại chợ.	4781
31.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
34.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất phân vi sinh.	3290
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Phá dỡ	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Trong quá trình hoạt động, Công ty có thể thay đổi ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Pháp luật và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 25.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

Thời gian đăng từ ngày 15/03/2024 đến ngày 14/04/2024

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI ÁNH DƯƠNG	Xóm Khuổi Quân, Xã Ngũ Lão, Huyện Hoà An, Tỉnh Cao Bằng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	625.000	6.250.000.000	25,000	4800897499	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	625.000	6.250.000.000	25,000		
2	DỰ QUỐC NGHIỆP	SN 158 Tổ 9, Phường Sông Hiên, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	10,000	0040720009 83	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	10,000		

3	DƯ HỮU NGUYỄN	CH 2518, R4 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.625.0 00	16.250.000.000	65,000	0040940052 16
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.625.0 00	16.250.000.000	65,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯ HỮU NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 07/09/1994

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 004094005216

Ngày cấp: 28/10/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: CH 2518, R4 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH 2518, R4 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Kạn